

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng CS. Người đại diện theo ủy quyền ông: Nguyễn Văn T - Giám đốc Phòng giao dịch NHCS huyện C, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: Khối 5 thị trấn Đ, Huyện C, tỉnh Kon Tum;

- **Bị Đơn:** Chị Dương Thị S và anh Nguyễn Đình Đ ;

Cùng trú tại: Thôn 6, xã K, huyện C, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Đình Đ : Chị Dương Thị S .

2. Sự Thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Chị Dương Thị S có nợ Phòng giao dịch NHCS huyện C số tiền gốc là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), lãi suất phát sinh là 7.875.006đ (bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm lẻ sáu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi suất là 37.875.006đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm lẻ sáu đồng);

Chị S trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi suất phát sinh trên cho Phòng giao dịch Ngân hàng CS huyện C vào ngày 03/9/2018.

- Áp dụng điều 357 Bộ luật dân sự nếu hết thời hạn thỏa thuận nêu trên và Phòng giao dịch Ngân hàng CS có đơn yêu cầu thi hành án mà chị S không trả đủ số tiền nợ cho Ngân hàng thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 điều 147 BLTTDS; điểm b khoản 1 điều 24, khoản 2, khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Dương Thị S phải nộp tiền án phí sơ thẩm có giá ngạch là 946.000đ (chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- THA huyện Đắk Tô;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long